

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2023/HS-ST**

Ngày 21-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hồ Phi Công

- Ông Lữ Quốc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Ngọc Tr**, Tên gọi khác: Ngọ. Sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: V1 Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Hoàng Ngọc D và bà Phùng Thị S. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Trịnh Thị Bích C, sinh năm 1994. Nghề nghiệp: Nội trợ. Con: Tại phiên tòa bị cáo xác định có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh ngày 01/01/2023. Tiền án, tiền sự: Không.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức Q**, Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1992 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: V1 Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Nguyễn Th và bà Lê Thị Kim Y. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ ba trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

3. Họ và tên: **Nguyễn Bảo V**, Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: V1 Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Thợ hồ. Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Nguyễn Xuân H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu A. Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Mai Thị Thanh T, sinh năm 1992. Nghề nghiệp: Công nhân. Con: Có 02 người con, sinh năm 2014 và sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2023 cho đến nay.
(Các bị cáo có mặt về tại phiên tòa).

**Người làm chứng:*

1. Hoàng Bảo V1, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Trần Thị N, sinh năm 2006. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/10/2022, Hoàng Ngọc Tr, Nguyễn Bảo V, Nguyễn Đức Q và Hoàng Bảo V1, sinh năm 1985, ngụ tại ấp 5, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cùng ăn nhậu tại nhà của V1. Khi ăn nhậu xong tất cả cùng bàn bạc, thống nhất tìm mua ma túy để sử dụng. Tr, Q, V mỗi người góp 500.000 đồng, riêng V1 không có tiền nên không góp. Tổng số tiền góp được là 1.500.000 đồng giao cho Tr giữ. Tr sử dụng ứng dụng Messenger với tên tài khoản “Hoàng Tr” liên lạc với tên tài khoản “Thiên Kim” của một người thanh niên có tên gọi là Sim (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy với số tiền 1.200.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy tại karaoke Phố Núi thuộc ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 18 giờ cùng ngày Tr, Q, V cùng với V1 đi đến karaoke Phố Núi. Trên đường đi, Tr chạy về nhà lấy gói ny lon ma túy loại Ketamine (thường gọi là khay), là ma túy của Tr đã mua của một người (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, tất cả cùng vào phòng hát số 02 quán karaoke Phố Núi, Tr có nói nhân viên phục vụ quán, gọi Lê Kim N1, Trần Thị N và Nguyễn Thị Thanh T2 vào rót bia, phục vụ. Đến khoảng 18 giờ 20 phút thì Sim đến, bán cho Tr 03 viên ma túy loại thuốc lắc, Tr đưa cho Sim số tiền 1.200.000 đồng, số tiền 300.000 đồng còn lại Tr tính bù vào gói ma túy khay cầm theo. Khi bán ma túy xong thì Sim rời đi. Tr nói Q đưa ra 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đổi ma túy lên tờ tiền, rồi dùng quạt hơi nóng, dùng đoạn ống hút màu vàng để sử dụng ma túy. Tr là người sử dụng ma túy đầu tiên rồi lần lượt đưa cho V1, Q, V, T2 và N cùng sử dụng, còn 03 viên thuốc lắc được để trong 1 gói nylon do Tr vừa mua của Sim, thì Tr đưa cho Q giữ. Trong lúc đang sử dụng ma túy loại khay thì Q đưa cho Tr, V1, V, T2 và N mỗi người 01 mảnh (1/4 của viên nén) thuốc lắc để sử dụng bằng cách uống. Trong số 03 nhân viên nữ thì N1 không sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày thì V1 đi về trước. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi áo của Q có 01 viên nén màu xanh cùng 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có dính tinh thể màu trắng. Đồng thời thu giữ 02 đoạn ống hút màu vàng trên bàn là dụng cụ để sử dụng ma túy. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

* Tại Bản kết luận giám định số 2168/KL-KTHS ngày 20/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu viên nén hình tròn màu xanh (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 0,6514 gam. Loại: p- Toluenesulfonamide.

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1020 gam. Loại: Ketamine.

- p- Toluenesulfonamide không thuộc danh mục ma túy và tiền chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ về Quy định danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M1=0,5420 gam; M2=0,0529 gam.

* Vật chứng vụ án:

- 01 túi nylon kích thước 03x03cm, chứa: 01 viên nén hình tròn màu xanh, 02 đoạn ống hút màu vàng;

- 01 tờ tiền bằng giấy mệnh giá 5000 đồng được xếp lại bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh cùng 01 thẻ sim số 0825294142.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Hoàng Ngọc Tr, Nguyễn Bảo V và Nguyễn Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSSL ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Hoàng Ngọc Tr, Nguyễn Bảo V và Nguyễn Đức Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Ngọc Tr mức án từ 07 đến 08 năm tù.

- Bị cáo Nguyễn Bảo V mức án từ 07 đến 08 năm tù.

- Bị cáo Nguyễn Đức Q mức án từ 07 đến 08 năm tù.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên:

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh; 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng bên trong phong bì có ký hiệu số 2168/KL-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim mang số điện thoại 0825294142; 01 phong bì được niêm phong ký hiệu số 2168/KL-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, **các bị cáo** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 12/10/2022, tại quán karaoke Phở Núi, thuộc ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; lực lượng Công an xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc tiến hành kiểm tra phòng hát số 02 phát hiện bắt quả tang Hoàng Ngọc Tr, Nguyễn Bảo V và Nguyễn Đức Q đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Hoàng Bảo V1, Trần Thị N và Nguyễn Thị Thanh T2. Kết quả giám định: Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1020 gam. Loại: Ketamine.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, Hoàng Ngọc Tr, Nguyễn Bảo V và Nguyễn Đức Q bàn bạc thống nhất mỗi người góp 500.000 đồng để Tr đi mua ma túy còn Q có nhiệm vụ sơ chế ma túy để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của Hoàng Bảo V1, Trần Thị N và Nguyễn Thị Thanh T2.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của nhà nước về chế độ quản lý đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản và làm gia tăng các loại tội phạm về hình sự, là nguồn lây nhiễm nhiều căn bệnh nguy hiểm. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó, bị cáo Nguyễn Đức Q là người khởi xướng và cùng bị cáo Tr và bị cáo V hùn tiền mua ma túy để sử dụng. Tuy bị cáo Q là người khởi xướng, nhưng bị cáo Hoàng Ngọc Tr là người trực tiếp thực hiện giao dịch, trả tiền cho người bán ma túy; Tr cũng là người lấy thêm ma túy ở nhà để mang đến cho các bị cáo khác sử dụng. Tr và Q là người sử dụng ma túy trước và lần lượt đưa cho những người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên Q và Tr giữ vai trò ngang nhau. Bị cáo V có hành vi hùn tiền cùng với bị cáo Q và Tr để mua ma túy, nên V phạm tội với vai trò là người thực hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác về nhân thân:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Tr và bị cáo V là lao động chính trong gia đình (đều có các con còn quá nhỏ); các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

HĐXX căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định một mức án phù hợp với vai trò, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh; 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng bên trong phong bì kí hiệu số 2168/KL-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim mang số điện thoại 0825294142; 01 phong bì được niêm phong kí hiệu số 2168/KL-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] * Đối với Hoàng Bảo V1, Nguyễn Thị Thanh T2 và Trần Thị N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với V1, T2, N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

* Đối với đối tượng tên Sim đã bán ma túy cho Hoàng Ngọc Tr tại quán karaoke Phố Núi nhưng không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc Tr, Nguyễn Đức Q và Nguyễn Bảo V phạm tội: *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức Q: 07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022.

+ Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Ngọc Tr: 07 (Bảy)** năm **03 (Ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022.

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Bảo V: 07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2022.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh; 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng bên trong phong bì kí hiệu số 2168/KL-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim mang số điện thoại 0825294142; 01 phong bì được niêm phong kí hiệu số 2168/KL-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Ngọc Tr, Nguyễn Bảo V và Nguyễn Đức Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Sương